

# Hộp công tắc giới hạn SRAP-M-CA1-GR270-1-A-TM20

Số bộ phận: 568238

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                     | Giá trị                                               |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| Thiết kế                                     | góc                                                   |
| Dựa trên tiêu chuẩn                          | VDI/VDE 3845 (NAMUR)                                  |
| Giấy phép                                    | Dấu RCM<br>c UL us - Recognized (OL)                  |
| Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)          | theo chỉ thị EMC của EU<br>theo chỉ thị RoHS của EU   |
| Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)        | theo quy định UK cho EMV<br>theo các quy định UK RoHS |
| Ghi chú vật liệu                             | Tuân thủ RoHS                                         |
| Kích thước đo                                | Góc quay                                              |
| Nguyên tắc đo lường                          | buồng từ                                              |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh               | -20 °C...80 °C                                        |
| Đầu ra tương tự                              | 4 - 20 mA                                             |
| Độ lặp lại đầu ra tương tự trong ± °         | 1 °                                                   |
| Chống chịu ngắn mạch                         | có                                                    |
| Khả năng chống quá tải                       | có sẵn                                                |
| Dải điện áp hoạt động DC                     | 15 V...30 V                                           |
| Dòng điện chạy không tải                     | 12 mA...20 mA                                         |
| Chống phân cực                               | cho tất cả các kết nối điện                           |
| Cổng nối điện                                | 9 chân<br>Đầu kẹp vít<br>có thể cắm được              |
| Mặt cắt danh định của dây dẫn có thể kết nối | 2.5 mm <sup>2</sup>                                   |
| Bộ kết nối cáp                               | M20                                                   |
| Đường kính cáp cho phép                      | 5 mm...13 mm                                          |
| Chiều dài dây dẫn tối đa                     | 30m                                                   |
| Vị trí lắp đặt                               | bất kỳ                                                |
| trọng lượng sản phẩm                         | 1000 g                                                |
| Vật liệu vỏ                                  | Hợp kim nhôm rèn                                      |
| Bộ chỉ thị vị trí                            | đỏ / xanh lá                                          |
| Các tùy chọn cài đặt                         | Teach-In<br>Dạy qua cổng nối điện                     |
| Phạm vi cài đặt phát hiện góc                | 0 °...270 °                                           |

| Đặc tính             | Giá trị                  |
|----------------------|--------------------------|
| Mức độ bảo vệ        | IP65                     |
| điện áp cách điện    | 50 V                     |
| Độ chịu điện áp xung | 0.8 KV                   |
| Lớp bảo vệ           | III                      |
| Lớp chống ăn mòn KBK | 3 - ứng suất ăn mòn mạnh |
| Tuân thủ LABS        | VDMA24364-B2-L           |
| mức độ ô nhiễm       | 3                        |